

Bản án số: 15/2022/HSST
Ngày 25/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THNH - TỈNH BẮC NINH

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Anh, bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú, Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận THnh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn THnh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận THnh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST- HS ngày 11/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Thị H, sinh năm 1984.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: Đội 3, thôn Phán Thủy, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Giới tính: Nữ. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 02/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ: Đào Mạnh Hảo (đã chết), mẹ đẻ: Phạm Thị May, sinh năm 1944. Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út. Chồng: Nguyễn Văn Giáp, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Con: Vũ Thị Linh, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2021 đến ngày 17/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại ở địa phương. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh Lê Nho Duy, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Cư trú: Thôn Dục Vi, xã Hoài Thượng, huyện Thuận tHnh, tỉnh Bắc ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thị H, sinh năm 1984 ở Đội 3, thôn Phán Thủy, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên có thuê phòng trọ ở nH văn hóa thôn Chương Xá, thị trấn Hồ, huyện Thuận THnh, tỉnh Bắc Ninh để đi làm thuê. Do có mối quan hệ quen biết với

gia đình anh Lê Nho Khương, sinh năm 1973 ở thôn Dực Vy, xã Hoài Thượng, huyện Thuận THnh, tỉnh Bắc Ninh từ trước nên khoảng 08 giờ ngày 20/11/2021, H đi bộ từ phòng trọ ở thôn Chương Xá đến nH anh Khương với mục đích hỏi anh Khương mấy ngày trước đó có cầm điện thoại của H không. Khi đến nơi H thấy cổng nH anh Khương khóa nên đi vòng ra khu đất trồng chuối bên cạnh nH thì thấy tường nH anh Khương thấp nên đã trèo qua tường vào trong sân. Khi vào H phát hiện thấy cửa nH anh Khương không khóa nên đi vào trong và tiếp tục gọi anh Khương nhưng không có ai trả lời. Thấy vậy, H đi lên tầng hai thì thấy có 02 phòng ngủ và 01 nH vệ sinh. H đi vào phòng ngủ thứ nhất gần ngay cầu thang thì thấy cửa phòng mở, nhìn vào bên trong không có người. H tiếp tục đi sang phòng ngủ thứ hai thì phát hiện thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đen số IMEL 352027065806769 dung lượng 32GB đã qua sử dụng, và 01 chiếc điện thoại Iphone XSMAX màu vàng số IMEL 353093106288499 dung lượng 64 GB đã qua sử dụng của anh Lê Nho Duy, sinh năm 2001 là con trai anh Khương đang để ở đầu giường ngủ. H tiến đến dùng tay phải lấy 02 chiếc điện thoại trên cất vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc rồi trèo tường ra ngoài đi về phòng trọ. Khi về đến nơi H cất 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp được vào 01 hộp nhựa và giấu vào thùng sơn ở trong nH tắm.

Ngày 20/11/2021, sau khi phát hiện tài sản bị trộm cắp, anh Lê Nho Duy đã cùng bố mình là anh Lê Nho Khương xem lại Camera an ninh của gia đình thì xác định được đối tượng trộm cắp điện thoại là Đào Thị H nên anh Duy đã đến Công an huyện Thuận THnh trình báo sự việc rồi cùng với anh Khương đi đến phòng trọ để tìm H. Lúc này, biết việc trộm cắp điện thoại của bản thân đã bị phát hiện nên cùng ngày 20/11/2021 H đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận THnh xin đầu thú và tự giác giao nộp lại 02 chiếc điện thoại di động H đã trộm cắp được của anh Duy.

Tại Bản kết luận định giá số 42/KL – HĐĐG ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận THnh kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng đen số IMEL 352027065806769 dung lượng 32GB đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 750.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone XSMAX màu vàng số IMEL 353-03106288499 dung lượng 64GB đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 8.000.000 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 8.750.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận THnh truy tố Đào Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận buổi sáng ngày 20/11/2021 lợi dụng nH anh Khương không có ai ở nH, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã trộm cắp của anh Lê Nho Duy 02 chiếc điện thoại di động có tổng giá trị là 8.750.000 đồng.

Trong phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận THnh thực Hnh quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Đào Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản” với giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.750.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp

dụng khoản 1 Điều 173; điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ Luật hình sự, xử phạt H tù 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo H nhận tội và thừa nhận Hnh vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã truy tố là đúng và không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong phần nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng như miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo và của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Lời khai của bị cáo Đào Thị H tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại được thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có căn cứ để xác định: Tại tầng hai nH anh Lê Nho Duy, lợi dụng sơ hở, lợi dụng tài sản không có người trông coi, bị cáo H đã có Hnh vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động của anh Duy có tổng giá trị là 8.750.000 đồng. Hnh vi của bị cáo đã phạm vào quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận THnh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an ninh trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý trách nhiệm hình sự và có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ Hnh vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện Hnh vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú khai nhận Hnh vi phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội của mình, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xem xét các tình tiết của vụ án thì thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng nên thấy rằng không cần thiết phải xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở tHnh người có ích cho xã hội sau này.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp Cơ quan điều tra đã trả lại bị hại, bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại nên cũng không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ Luật hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án, tuyên xử.

Tuyên bố bị cáo Đào Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Đào Thị H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/02/2022.

Giao bị cáo H cho UBND xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi Hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị hại không yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo Đào Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Thuận THnh.
- Công an huyện Thuận THnh.
- Chi cục THA dân sự huyện Thuận THnh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Sỹ Cây

